

Bản án số: 06/2025/HS-ST

Ngày: 19 - 8 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - TUYỀN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nông Thị Sinh và ông Nguyễn Đức Nhâm.

Thư ký phiên tòa: Bà Không Thị Thuy - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 3 - Tuyên Quang xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2025/TLST-HS, ngày 25/6/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2025/QĐXXST-HS, ngày 08/8/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Dùn Q**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 18/12/1965, tại huyện N, tỉnh Tuyên Quang. Trú tại: Thôn N, xã Y, huyện N, tỉnh Tuyên Quang (nay là thôn N, xã Y, tỉnh Tuyên Quang); giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Dao; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 0/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; bố đẻ: Đặng Tồn S (đã chết); mẹ đẻ: Lý Mùi S1 (đã chết); vợ: Đặng Mùi D, sinh năm 1965 (tổ chức cưới hỏi nhưng không có đăng ký kết hôn); con: có 03 con, con lớn sinh năm 1985, con nhỏ sinh năm 1990.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người làm chứng:* Bà Đặng Mùi D, sinh năm 1965. Địa chỉ: Thôn N, xã Y, huyện N, tỉnh Tuyên Quang (nay là thôn N, xã Y, tỉnh Tuyên Quang). Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 11/2024, Đặng Dùn Q đi đến chợ T1 thị trấn B, thuộc huyện B, tỉnh Hà Giang (nay là chợ T1 xã B, tỉnh Tuyên Quang) để tìm mua

thuốc nam về chữa bệnh cho bản thân. Tại đây, Đặng Dùn Q được một người đàn ông (*không biết họ tên, năm sinh, địa chỉ*) giới thiệu về nhựa của cây thuốc phiện có tác dụng chữa bệnh và có bán quả thuốc phiện làm giống. Đặng Dùn Q mua được một quả thuốc phiện với người đàn ông này với giá 50.000 đồng. Sau khi mua được quả thuốc phiện, Đặng Dùn Q đem về nhà cất giấu. Đến cuối tháng 12/2024, trong thời gian Đặng Dùn Q trông coi nhà cho Đặng Thị M (*là con gái ruột của Đặng Dùn Q – nhà được xây dựng trên đất Quảng khai hoang và sử dụng được khoảng 30 năm nay, thuộc lô 30, khoảnh 160, chức năng rừng phòng hộ, trạng thái RTG (rừng trồng) do UBND xã Y, tỉnh Tuyên Quang quản lý, khu vực được quy hoạch là rừng phòng hộ, không cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân*), Đặng Dùn Q lấy hạt ở bên trong quả cây thuốc phiện, rồi dùng dao quăm phát cỏ, sau đó dùng cuốc để cuốc đất gieo trồng một phần hạt trong vườn rau ngay sát nhà của Đặng Thị M, là nơi trồng rau của bà Đặng Mùi D (*là vợ của Đặng Dùn Q*). Cũng với cách thức như trên, số hạt của cây thuốc phiện còn lại được Đặng Dùn Q gieo trồng tại bãi đất trống cách vườn rau của Đặng Mùi D 10,3 mét về hướng T. Hàng ngày, Đặng Dùn Q tự một mình chăm sóc khu vực gieo hạt thuốc phiện để cho cây thuốc phiện phát triển (*quá trình gieo trồng, chăm sóc không ai trong gia đình biết việc Đặng Dùn Q trồng cây thuốc phiện*). Đến ngày 22/03/2025, Đặng Dùn Q thấy nhiều cây thuốc phiện đã ra quả và các quả của cây thuốc phiện có thể thu hoạch được nhựa nên Q cầm theo một con dao đến vị trí các cây thuốc phiện, dùng lưỡi dao rạch lên quả thuốc phiện để thu hoạch nhựa cây thuốc phiện sử dụng cho bản thân, bằng hình thức hòa tan vào nước và uống vào cơ thể, Đặng Dùn Q đã sử dụng hết số nhựa thuốc phiện thu hoạch được.

Ngày 24/3/2025, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Công an xã Y, huyện N, tỉnh Tuyên Quang (nay là Công an xã Y, tỉnh Tuyên Quang) đã phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T tiến hành kiểm tra, phát hiện tại thôn N, xã Y, huyện N, tỉnh Tuyên Quang (nay là thôn N, xã Y, tỉnh Tuyên Quang), Đặng Dùn Q có hành vi trồng cây có chứa chất ma túy và niêm phong 525 cây thuốc phiện theo quy định.

Kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy ngày 25/3/2025, đối với Đặng Dùn Q: (+) Dương tính, có chất ma túy trong cơ thể Quảng.

Tại Kết luận giám định số 386/KL-GĐKTHS, ngày 31/3/2025 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: 525 cây thực vật màu xanh có: rễ, thân cỏ màu xanh; lá màu xanh hình bầu dục nhiều tua, hoa màu tím, 291 quả hình cầu màu xanh gửi giám định trong hộp cát tông ký hiệu A1, A2 đều có chứa các chất (Morphine, C, P...) đặc trưng trong cây anh túc (cây thuốc phiện). Tổng khối lượng các cây thực vật (gồm rễ, thân, lá, hoa, quả) là **6.326,63g** (*sáu nghìn ba trăm hai mươi sáu phẩy sáu ba gam*).

+ Phần quả có tổng khối lượng **1.026,63g** (*một nghìn không trăm hai mươi sáu phẩy sáu ba gam*);

+ Phần rễ, thân, lá, hoa có tổng khối lượng **5.300g** (*năm nghìn ba trăm gam*).

* M1 là chất ma túy nằm trong Danh mục IIA, số thứ tự 55, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của chính phủ.

* C là chất ma túy nằm trong Danh mục IIB, số thứ tự 93, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của chính phủ.

+ H lại đối tượng giám định: **5.100g** (*Năm nghìn một trăm gam*) cây thực vật màu xanh có rễ, thân, lá màu xanh, hoa màu tím, quả màu xanh sau khi giám định được niêm phong trong hai thùng cát tông ký hiệu M1, M2.

Cáo trạng số 13/CT-VKSNH, ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-Tuyên Quang) truy tố bị cáo Đặng Dùn Q về tội Trồng cây thuốc phiện, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 247 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đặng Dùn Q về tội danh, điều luật như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 247, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Đặng Dùn Q phạm tội Trồng cây thuốc phiện.

- Xử phạt bị cáo Đặng Dùn Q từ 06 (*sáu*) tháng đến 09 (*chín*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ: 01 con dao quắm có tổng chiều dài 56cm, chuôi dao bằng gỗ dài 20cm, bản dao là 3,5cm, dao cũ, đã qua sử dụng; 01 cái cuốc bằng kim loại, cán bằng gỗ, lưỡi cuốc có kích thước 25cm, phần cán gỗ dài 51,6cm, cũ đã qua sử dụng và 5.100g cây thực vật màu xanh, có rễ, thân, lá màu xanh, hoa màu tím, quả màu xanh sau khi giám định, được niêm phong vào hai thùng cát tông, ký hiệu M1, M2, trên thùng cát tông có dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong cùng các con dấu của phòng K Công an tỉnh T

- Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo; áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng cuối tháng 12 năm 2024, tại lô 30, khoảnh 160, chức năng rừng phòng hộ, trạng thái RTG (rừng trồng) do Ủy ban nhân dân xã Y, huyện N quản lý thuộc thôn N, xã Y, huyện N, tỉnh Tuyên Quang (nay là thôn N, xã Y, tỉnh Tuyên Quang), Đặng Dùn Q đã có hành vi gieo trồng tổng số 525 cây thuốc phiện, mục đích trồng để sử dụng.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Tuyên Quang truy tố bị cáo Đặng Dùn Q về tội Trồng cây thuốc phiện, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 247 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây sự bất bình trong quần chúng nhân dân và là một trong những nguyên nhân thường gây ra các tội phạm khác. Tuy nhiên, cũng cần xem xét cho bị cáo phạm tội lần đầu; quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn hạn chế để lên mức án cho phù hợp nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo là dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến được hưởng chế độ trợ cấp một lần của Bộ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo làm ruộng không có thu nhập ổn định, gia đình bị cáo là hộ nghèo không có tài sản riêng có giá trị, bị cáo phạm tội không vì mục đích vụ lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng:

+ Đối với 01 con dao quắm có tổng chiều dài 56cm, chuôi dao bằng gỗ dài 20cm, bản dao là 3,5cm, dao cũ, đã qua sử dụng; 01 cái cuốc bằng kim loại, cán bằng gỗ, lưỡi cuốc có kích thước 25cm, phần cán gỗ dài 51,6cm, cũ đã qua sử dụng. Xét thấy đây là công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 5.100g cây thực vật màu xanh, có rễ, thân, lá màu xanh, hoa màu tím, quả màu xanh sau khi giám định, được niêm phong vào hai thùng cát tông, ký hiệu M1, M2, trên thùng cát tông có dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong cùng các con dấu của phòng K Công an tỉnh T. Thấy rằng ma túy thu giữ là vật chứng của vụ án, đồng thời ma túy thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Đặng Dùn Q là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Q thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh T; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Các nội dung khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 16/5/2025 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh T đã xử lý hành chính bằng hình thức Cảnh cáo đối với Đặng Dùn Q (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 65/QĐ-XPHC ngày 16/5/2025);

Đối với người đàn ông theo Đặng Dùn Q khai đã bán quả thuốc phiện cho Q tại chợ T1 xã B, tỉnh Tuyên Quang, quá trình điều tra không xác định được tên, địa chỉ, nên không có căn cứ để điều tra, xử lý;

Đối với Đặng Mùi D và Đặng Thị M, quá trình Đặng Dùn Q trồng cây thuốc phiện, M và D không biết nên không đề cập xử lý;

Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 247; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Đặng Dùn Q phạm tội Trồng cây thuốc phiện.
- Xử phạt: Bị cáo Đặng Dùn Q **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao găm có tổng chiều dài 56cm, chuôi dao bằng gỗ dài 20cm, bản dao là 3,5cm, dao cũ, đã qua sử dụng; 01 cái cuốc bằng kim loại, cán bằng gỗ, lưỡi cuốc có kích thước 25cm, phần cán gỗ dài 51,6cm, cũ đã qua sử dụng; 5.100g cây thực vật màu xanh, có rễ, thân, lá màu xanh, hoa màu tím, quả màu xanh sau khi giám định, được niêm phong vào hai thùng cát tông, ký hiệu M1, M2, trên thùng cát tông có dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong cùng các con dấu của phòng K Công an tỉnh T

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Na Hang (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 3-Tuyên Quang) ngày 24/6/2025.

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Đặng Dùn Q thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm nên không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Sở tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 3-Tuyên Quang;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Y;
- Người tham gia tố tụng;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh T;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Quỳnh

